

# DANH MỤC CÁC CHÍNH SÁCH TÍN DỤNG HỖ TRỢ NGÀNH NÔNG NGHIỆP

(Kèm theo Công văn số 46A /DNA-TTH ngày 09/4/2020 của NHNN chi nhánh tỉnh Đồng Nai)

STT	Tên chính sách hỗ trợ	Đối tượng hỗ trợ	Điều kiện hỗ trợ	Mục đích hỗ trợ	Nội dung hỗ trợ	Mức hỗ trợ	Trình tự, thủ tục hỗ trợ	Cơ quan chủ trì thực hiện	Cơ quan phối hợp thực hiện	Số văn bản QPPL quy định
1	Chính sách tín dụng phục vụ phát triển nông nghiệp, nông thôn	Khách hàng vay vốn tại tổ chức tín dụng là cá nhân và pháp nhân; Hộ gia đình, tổ hợp tác và tổ chức khác không có tư cách pháp nhân theo quy định tại khoản 1 Điều 1 Nghị định 116/2018/NĐ-CP	Các đối tượng được hỗ trợ hoạt động trong các lĩnh vực quy định tại Điều 4 - ND 55/2015/NĐ-CP	Phục vụ phát triển nông nghiệp, nông thôn, góp phần xây dựng nông thôn mới và nâng cao đời sống của nông dân, cư dân ở nông thôn	Cho vay không có tài sản đảm bảo; Có cấu lại thời hạn trả nợ, khoan nợ và cho vay mới; Khuyến khích sản xuất nông nghiệp theo mô hình liên kết; Khuyến khích sản xuất nông nghiệp theo mô hình liên kết; Khuyến khích sản xuất nông thôn do khách hàng và tổ chức tín dụng thỏa thuận phù hợp với quy định của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam trong từng thời kỳ; - Cơ cấu lại thời hạn trả nợ, khoan nợ và cho vay mới theo quy định tại khoản 1 Điều 12 Nghị định 55/2015/NĐ-CP và khoản 6 Điều 1 Nghị định 116/2018/NĐ-CP; - Các cá nhân, hộ gia đình vay vốn theo quy định tại Điều 4 Nghị định 55 không phải nộp lệ phí chứng thực hợp đồng thế chấp tài sản và phí đăng ký giao dịch bảo đảm. - Khách hàng khi tham gia mua bảo hiểm đối với đối tượng sản xuất nông nghiệp hình thành từ nguồn vốn vay, được TCTD giảm lãi suất cho vay với mức tối thiểu 0,2%/năm so với lãi suất của các khoản cho vay cùng loại và có thời hạn tương ứng.	- Cho vay không có tài sản đảm bảo (TSBD) đối với các đối tượng vay vốn tối đa từ 100 triệu đồng đến 3 tỷ đồng; - Cho vay không có TSBD tối đa bằng 70% - 80% giá trị dự án, phương án cho vay các DN, HTX, liên hiệp HTX phát triển nông nghiệp theo mô hình liên kết, ứng dụng công nghệ cao; - Lãi suất cho vay phục vụ phát triển nông nghiệp, nông thôn do khách hàng và tổ chức tín dụng thỏa thuận phù hợp với quy định của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam trong từng thời kỳ; - Cơ cấu lại thời hạn trả nợ, khoan nợ và cho vay mới theo quy định tại khoản 1 Điều 12 Nghị định 55/2015/NĐ-CP và khoản 6 Điều 1 Nghị định 116/2018/NĐ-CP; - Các cá nhân, hộ gia đình vay vốn theo quy định tại Điều 4 Nghị định 55 không phải nộp lệ phí chứng thực hợp đồng thế chấp tài sản và phí đăng ký giao dịch bảo đảm. - Khách hàng khi tham gia mua bảo hiểm đối với đối tượng sản xuất nông nghiệp hình thành từ nguồn vốn vay, được TCTD giảm lãi suất cho vay với mức tối thiểu 0,2%/năm so với lãi suất của các khoản cho vay cùng loại và có thời hạn tương ứng.	Theo Nghị định 55/2015/NĐ-CP; Nghị định 116/2018/NĐ-CP; Thông tư T-NHNN; Thông tư 25/2018/T T-NHNN Điều 2 Thông tư 10/2015/QĐ-TT-NHNN	Các tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài quy định tại Khoản 1, Điều 2	Các Bộ, ngành liên quan: UBND tỉnh	Nghị định 55/2015/NĐ-CP ngày 09/6/2015; Nghị định 116/2018/NĐ-CP ngày 07/9/2018; Thông tư 10/2015/QĐ-TT-NHNN ngày 22/7/2015; Thông tư 25/2018/QĐ-TT-NHNN ngày 24/10/2018